

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-01-2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Chiến

Ông Trần Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Dân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 228/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2383/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2516/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thúy V sinh năm 1984; nơi cư trú: Đ, thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt;

*** Bị đơn:** Anh Huỳnh Văn C sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện ngày 19/8/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình tố tụng nguyên đơn Nguyễn Thị Thúy V trình bày: Sau một thời gian tìm hiểu, chị và anh Huỳnh Văn C tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 21/02/2005. Vợ chồng ở chung nhà cha mẹ chồng tại N, A, Bình Định. Sau một thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh C thường xuyên uống rượu, bia, ăn chơi cờ bạc nên vợ chồng xung đột, kinh cãi xích mích nhưng vì thương con nên bỏ qua. Anh C nhiều

lần ăn chơi cờ bạc thâm nợ bỏ nhà đi nhiều lần, mỗi lần đi từ 04 đến 06 tháng rồi về. Gần nhất là đầu năm 2022, anh C chơi cờ bạc thâm nợ bỏ nhà đi, giang hồ đến nhà đòi nợ và đến tháng 7/2022 chị bị tai nạn lao động mẹ chồng điện thoại anh C nhưng không chịu về mà đến 03 ngày sau mới về. Sau đó anh C trộm cắp bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt tù và anh C chấp hành án tại Trại giam K. Sau khi mãn hạn tù về tưởng anh C thay đổi chí thú làm ăn nhưng vẫn thường xuyên uống rượu, cờ bạc nên vợ chồng kinh cãi lời qua tiếng lại. Tháng 3/2024, chị phát hiện bệnh trĩ nội phải ở nhà điều trị không lao động, anh C nói chị ở nhà giả đau đầu không chịu đi làm và có lời lẽ xúc phạm chị không nổi nên tháng 7/2024 bỏ về nhà cha mẹ ruột ở P điều trị bệnh. Chị xác định không thể chung sống với anh C, nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Huỳnh Nguyễn Hà Vi S ngày 01/3/2006, Huỳnh Nguyễn Khánh V1 sinh ngày 31/01/2009. Cháu V2 đã trưởng thành đang theo học tại Trường Đại học Q năm đầu, cháu V1 đang ở với anh C. Tùy vào nguyện vọng của cháu V1 ở với ai người đó nuôi và không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung chị và anh C tự dàn xếp thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Bản tự khai và quá trình tố tụng bị đơn anh Huỳnh Văn C trình bày:* Tìm hiểu một thời gian, anh và chị Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 25/02/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với cha mẹ anh ở N, A, Bình Định. Sau khi sinh con gái đầu lòng được 02 năm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh đi làm thợ hồ chiều uống vài ly rượu bia với đồng nghiệp về chị V nhắc nhở vợ chồng lời qua tiếng lại, trong lúc nóng giận anh đánh chị V bạc tai. Năm 2021, cũng sau một lần uống rượu, bia cùng đồng nghiệp về vợ chồng lời qua tiếng lại, tức giận tôi đánh chị V bạc tai. Tuy nhiên sau đó vợ chồng vẫn chung sống với nhau.

Năm 2023, anh có hành vi trộm cắp tài sản của người khác và bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tuyên phạt 06 tháng tù, anh chấp hành án tại Trại giam K. Khi phát hiện vụ việc, vợ chồng lời qua tiếng lại, xích mích nhau. Sau chấp hành án, vợ chồng vẫn sống chung với nhau. Tháng 8/2024, chị V nói với anh về nhà cha mẹ vợ ở để chữa bệnh và ở luôn đến nay làm đơn ly hôn. Chị V đi được vài ngày anh đến nhà cha mẹ để động viên thuyết phục quay về đoàn tụ nhưng chị V cương quyết không về. Theo anh, do con gái lớn mới vào Đại học năm đầu tiên, chị V lại đau bệnh không làm ra tiền dẫn đến kinh tế thu nhập gia đình khó khăn nên chị V về ở với cha mẹ vợ và làm đơn ly hôn. Anh còn thương vợ con nên mong muốn được đoàn tụ.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Huỳnh Nguyễn Hà Vi S ngày 01/3/2006, Huỳnh Nguyễn Khánh V1 sinh ngày 31/01/2009. Cháu V2 đã trưởng

thành đang theo học tại Trường Đại học Q năm đầu, cháu V1 đang ở với anh. Theo nguyện vọng của cháu V1 ở với ai người đó nuôi và không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung anh và chị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán trong quá trình thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án và Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã tuân thủ các trình tự tố tụng đúng theo quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị HĐXX công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C; giao cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V1 cho anh Huỳnh Văn C nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu V1 mỗi tháng 1.000.000đ; án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Thúy V khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Huỳnh Văn C đang cư trú tại thị xã A, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C tự nguyện đăng ký kết tại UBND xã N và được UBND xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 21/02/2005, nên hôn nhân giữa chị V và anh C là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, anh C thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2008, nguyên nhân do anh C làm thợ hồ mỗi chiều về uống vài ly bia rượu được chị V nhắc nhở thì xảy ra mâu thuẫn, trong lúc nóng giận đánh chị V và việc này lặp lại vào năm 2021. Năm 2023, vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn do anh C có hành vi vi phạm pháp luật. Chị V xác định ngoài nguyên nhân anh C thừa nhận, vợ chồng mâu thuẫn xuất phát từ việc anh C đam mê cờ bạc dẫn đến thâm nợ, không chí thú làm ăn và sự việc lặp đi lặp lại nhiều lần. Cả chị V và anh C đều đưa ra những nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là khác nhau nhưng thực tế hai anh chị đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2008 và đến tháng 8/2024 chấm dứt cuộc sống chung. Từ đó có thể thấy rằng mâu thuẫn vợ

chồng chị V và anh C đã lâm vào hoàn cảnh thật sự trầm trọng, không thể dung hòa được và tại phiên tòa anh C đồng ý ly hôn với chị V nên ghi nhận theo Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Trong thời kỳ hôn nhân, chị V và anh C có 02 người con chung tên Huỳnh Nguyễn Hà Vi S ngày 01/3/2006, Huỳnh Nguyễn Khánh V1 sinh ngày 31/01/2009. Hiện nay, cháu V2 đã trưởng thành, cháu V1 đang ở với anh C. Tại phiên hòa giải ngày 21/10/2024 và tại phiên tòa hôm nay, chị V và anh C thống nhất giao cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V1 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu V1 được ở với anh C, nên ghi nhận.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu V1 mỗi tháng 1.000.000đ, anh Huỳnh Văn C không yêu cầu chị V cấp dưỡng, nên ghi nhận sự tự nguyện của chị V cấp dưỡng nuôi cháu V1 mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2025.

[6] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí:

[7.1] Tại phiên tòa, chị V và anh C thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu là 150.000 đồng;

[7.2] Chị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 3, điểm b khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C.

2. *Về trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên sau khi ly hôn:*

2.1. Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C có 02 người con chung tên Huỳnh Nguyễn Hà Vi S ngày 01/3/2006, Huỳnh Nguyễn Khánh V1 sinh ngày 31/01/2009. Cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V1 đang ở với anh C.

2.2. Giao cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V1 cho anh Huỳnh Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thúy V cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V1 mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, kể từ tháng 01/2025 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

4.1. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Văn C mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

4.2. Về án phí cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tổng cộng chị Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 300.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005568 ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. *Quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
 - VKSND thị xã An Nhơn;
 - Các đương sự;
 - Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
 - UBND xã Nhơn Lộc
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 21/02/2005);
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Quang